

Số: /QĐ-MNTC

Ninh Giang, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy tắc ứng xử trong trường Mầm non Trục Chính

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TRỰC CHÍNH

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGD&ĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGDĐT Ban hành Điều lệ trường Mầm non; Căn cứ nhiệm vụ năm học 2025–2026 của Trường Mầm non Trục Chính; Xét đề nghị của Ban giám hiệu và Hội đồng sư phạm nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Trục Chính;

Điều 2. Giao cho tổ chuyên môn, tổ văn phòng tổ chức nghiên cứu, học tập, hướng dẫn thực hiện Quy tắc ứng xử tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Điều 3. Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan khi tham gia làm nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tại trường Mầm non Trục Chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

UBND xã Ninh Giang (báo cáo);
Các tổ chuyên môn, CBGV, VN (thực hiện);
Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hiền

QUY TẮC ỨNG XỬ

Của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Trục Chính

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ- MNTC ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Trục Chính)

CHƯƠNG I

Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em, cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân có liên quan khi tham gia làm nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường Mầm non Trục Chính

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử

1. Cụ thể hóa các quy định về chuẩn mực đạo đức, lối sống và trách nhiệm nghề nghiệp của nhà giáo theo Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT; làm căn cứ để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện và thực hiện đúng quy định của pháp luật và của ngành Giáo dục.

2. Xây dựng môi trường giáo dục mầm non an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt; đổi mới, sáng tạo; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của trẻ em; phòng ngừa các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường và các biểu hiện tiêu cực trong cơ sở giáo dục.

3. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong giao tiếp, ứng xử với trẻ em, đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng; góp phần xây dựng hình ảnh người giáo viên mầm non chuẩn mực, tận tâm, chuyên nghiệp.

4. Là căn cứ để cán bộ quản lý, giáo viên rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, đạo đức, văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội.

5. Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đánh giá việc chấp hành đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; làm căn cứ xem xét thi đua, khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định.

Điều 3: Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ quy định của pháp luật và của ngành Giáo dục: Bảo đảm phù hợp với Luật Giáo dục, Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không trái với các quy định hiện hành của Nhà nước và của cơ quan quản lý cấp trên.

2. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, yêu thương trẻ, không phân biệt đối xử; Lấy trẻ em làm trung tâm, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em. Mọi chuẩn mực ứng xử phải hướng tới mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ trong môi trường an toàn, thân thiện, không bạo lực, không xâm hại, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non; tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn

trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, đề cao danh dự, uy tín của nhà giáo và của cơ sở giáo dục mầm non.

3. Đảm bảo thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

4. Đảm bảo tiêu chí ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non Trực Chính, trình độ, phương thức giáo dục

5. Việc xây dựng quy tắc ứng xử chi tiết tại trường mầm non Trực Chính đảm bảo khả thi, dân chủ, công khai, khách quan và công khai trước tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trong trường

CHƯƠNG II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4: Quy tắc ứng xử chung:

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của ngành Giáo dục; Điều lệ Trường mầm non; các quy định về đạo đức nhà giáo và nội quy, quy chế của Trường Mầm non Trực Chính. Thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ đúng mục tiêu Kế hoạch giáo dục; thực hiện đầy đủ và đảm bảo chất lượng Chương trình giáo dục mầm non; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiên bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và xử lý trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc.

4. Giữ gìn quang cảnh trường, lớp; phòng chống bạo lực học đường; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo, tích cực tham gia vào các hoạt động quản lý, quản trị các hoạt động chuyên môn khác của nhà trường.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không được tự ý bỏ việc; không được tuyên truyền phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước; Không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che dấu các hành vi vi phạm của người học và đồng nghiệp.

Điều 5. Ứng xử với người học

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em; không có hành vi xâm phạm thân thể, xúc phạm tinh thần, làm tổn thương danh dự, nhân phẩm của trẻ dưới bất kỳ hình thức nào; không phân biệt đối xử về giới tính, hoàn cảnh gia đình, năng lực, tình trạng sức khỏe hoặc điều kiện kinh tế; phản hồi, nhận xét, khen phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; động viên, khích lệ, sự phát triển, tiến bộ của trẻ em.

2. Tạo môi trường giáo dục an toàn, tích cực và bình đẳng; thực hiện nghiêm quy định về an toàn trường học, an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích; thường xuyên quan sát, bao quát trẻ trong mọi hoạt động; kịp thời xử lý, báo cáo các tình huống bất thường liên quan đến sức khỏe, tâm lý và an toàn của trẻ; không giao trẻ cho người lạ, người không có trách nhiệm và trẻ em dưới 10 tuổi; thực hiện đúng quy trình đón, trả trẻ.

3. Giao tiếp nhẹ nhàng, thân thiện, phù hợp lứa tuổi: Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, lời nói rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ mầm non; không quát mắng, dọa nạt, so sánh trẻ với trẻ khác, gây áp lực hoặc làm trẻ sợ hãi, khuyến khích, động viên, khen ngợi kịp thời để trẻ tự tin, mạnh dạn.

4. Giáo dục bằng tình yêu thương và sự nêu gương: Làm gương cho trẻ trong lời nói, hành vi, thói quen sinh hoạt và ứng xử; hướng dẫn trẻ kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ phù hợp độ tuổi; kiên nhẫn, bao dung khi trẻ mắc lỗi; uốn nắn bằng phương pháp giáo dục tích cực, không trừng phạt thân thể hoặc xúc phạm tinh thần.

5. Bảo mật thông tin của trẻ: Không tự ý cung cấp, chia sẻ thông tin cá nhân, hình ảnh của trẻ cho tổ chức, cá nhân khi chưa được phép; không đăng tải hình ảnh, thông tin của trẻ trên mạng xã hội khi chưa có sự đồng ý theo quy định.

6. Phối hợp chặt chẽ với gia đình trong giáo dục trẻ: Thông tin trung thực, kịp thời về tình hình học tập, sức khỏe, tâm lý của trẻ; tôn trọng ý kiến trao đổi của cha mẹ trẻ; cùng thống nhất biện pháp chăm sóc, giáo dục phù hợp.

7. Những hành vi nghiêm cấm trong ứng xử với trẻ: Bạo hành, xâm hại, bỏ mặc trẻ; ép trẻ ăn, ngủ, học tập trái với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi; có lời nói xúc phạm, miệt thị, gán nhãn tiêu cực cho trẻ; lợi dụng trẻ vì mục đích cá nhân.

Điều 6: Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; Tự phê bình và phê bình đảm bảo khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi, chủ động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn; phối hợp trong xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; thực hiện nghiêm túc sự phân công của Ban giám hiệu, không né tránh đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

4. Giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính: Thực hiện đúng quy chế làm việc, quy định chuyên môn, chế độ thông tin báo cáo; không phát tán thông tin nội bộ khi chưa được phép; bảo mật các nội dung liên quan đến hoạt động của nhà trường.

5. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ quản lý: Cán bộ quản lý phải gương mẫu trong ứng xử, khách quan, công tâm trong đánh giá, phân công nhiệm vụ; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây áp lực, trù dập hoặc tạo lợi ích cá nhân.

7. Những hành vi không được làm trong quan hệ với đồng nghiệp: Xúc phạm, bôi nhọ, gây mâu thuẫn nội bộ; lợi dụng tập thể để gây chia rẽ, bè phái; có hành vi cạnh tranh không lành mạnh, làm ảnh hưởng đến uy tín của đồng nghiệp và nhà trường.

Điều 7. Ứng xử đối với cán bộ quản lý

1. Tôn trọng vị trí, vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý theo quy định. Chấp hành sự phân công nhiệm vụ, chỉ đạo, điều hành theo kế hoạch công tác của cán bộ quản lý nhà trường trong chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin kịp thời, trung thực.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Tích cực tham mưu, chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ và thể hiện rõ chính kiến một cách trung thực, khách quan, đúng quy trình với cán bộ quản lý nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh, hoặc che dấu hành vi sai phạm của cán bộ quản lý nhà trường

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ nuôi dưỡng trẻ.

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ trẻ, hoặc người giám hộ nuôi dưỡng trẻ về tình hình học tập, rèn luyện, sức khỏe và tâm lý của trẻ.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin, thống nhất biện pháp, Chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi khi được sự đồng ý của cấp quản lý theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ tham gia vào hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện. Không cung cấp thông tin cá nhân của trẻ, gia đình trẻ và nội bộ nhà trường cho tổ chức, cá nhân khi chưa được phép.

Điều 9: Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động công cộng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, những hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường, đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống thông tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của nhà trường

1. Ban hành, quán triệt và triển khai thực hiện Quy tắc này đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung quy tắc ứng xử của nhà giáo; Thiết lập hòm thư góp ý, kênh phản ánh hành vi ứng xử của nhà giáo đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin theo quy định.

2. Niêm yết, công khai Quy tắc ứng xử này trên trang thông tin điện tử, bản tin của nhà trường.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc này của mỗi thành viên trong trường.

4. Thực hiện công tác khen thưởng, góp ý, phê bình, chấn chỉnh, xử lý đối với tập thể, cá nhân trong triển khai thực hiện quy tắc ứng xử của nhà giáo theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND xã Ninh Giang.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy tắc này có hiệu lực từ ngày kí.
2. Quyết định số 48/2025/QĐ-MNTC ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Mầm non Trục Chính ban hành Quy tắc ứng xử, nếp sống văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên hết hiệu lực kể từ Quy tắc này có hiệu lực thi hành.
3. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện tốt Quy tắc này./.